

Số: 213/2018/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 06 tháng 12 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ một số nội dung thực hiện Chương trình  
mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018-2020  
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP  
KHOÁ IX - KỲ HỌP THỨ TÁM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;*

*Căn cứ Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 57/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 115/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;*

*Xét Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân Tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức hỗ trợ một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Cụ thể như sau:

1. Dự án phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn các xã thuộc Chương trình 135.

a) Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế.

- Đối tượng tham gia dự án: hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, nhóm hộ, cộng đồng dân cư.

- Thời gian thực hiện dự án: tối đa 36 tháng.

- Mức hỗ trợ dự án: theo phụ lục 1 đính kèm.

b) Dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo.

- Đối tượng tham gia dự án: hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Thời gian thực hiện dự án: tối đa 36 tháng.

- Mức hỗ trợ dự án: theo phụ lục 2 đính kèm.

c) Chi xây dựng và quản lý dự án: bằng 5% mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho dự án.

2. Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn các xã ngoài Chương trình 135: thực hiện theo quy định tại khoản 1 nêu trên.

3. Dự án nâng cao năng lực, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018-2020.

Mức chi hỗ trợ công tác quản lý về giảm nghèo ở cấp xã:

- Xã biên giới: 1.500.000 đồng/xã/năm.

- Các xã còn lại: 1.200.000 đồng/xã/năm.

4. Các nội dung khác thực hiện theo Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020.

5. Nguồn kinh phí thực hiện:

a) Từ nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018-2020 và nguồn vốn đối ứng 10% của ngân sách địa phương (sự nghiệp nông nghiệp và đảm bảo xã hội) theo phân cấp. Riêng mức chi hỗ trợ công tác quản lý về giảm nghèo ở cấp xã: trường hợp ngân sách trung ương không hỗ trợ cho nội dung này, địa phương sử dụng từ nguồn ngân sách xã, phường, thị trấn để thực hiện.

b) Nguồn huy động, đóng góp của cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác (nếu có).

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khoá IX, kỳ họp thứ tám thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

***Nơi nhận:***

- UBND, VPQH, VPCP (I, II);
- Ban Công tác đại biểu;
- Bộ: Tài chính, LĐ-TB&XH, NN&PTNT;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT/HĐND, UBND, UBMTTQVN Tỉnh;
- Đoàn ĐBQH Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Tỉnh;
- TT/HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo Tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Thắng**